TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2020/HS-ST
Ngày 09 – 6 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Bạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Toà án nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H' Mi Chan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Mạnh H**; Sinh năm 1979; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trúphường Thành C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở: Không nhất định;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1956, con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1956; Có vợ là Đồng Thị Phương L, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/01/2016 bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 30/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thành phố B. Ngày 21/3/2017 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Thanh T1, sinh năm 1982, vắng mặt.

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Phan T G, sinh năm 1962, vắng mặt;

Trú tại: phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn T, sinh năm 1947, vắng mặt;

Trú tại: phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh H là đối tượng nghiện ma túy loại Heroine và đá. Sáng ngày 12/01/2020, H một mình từ xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk điều khiển chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Viva BKS 47B2 – 489.12 lên thành phố B để mua ma túy về sử dụng. H sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0911.513.642 gọi đến số điện thoại 0948.507.087 cho 01 người nam giời tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 02 gói ma túy loại Heroine và 01 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng thì người này đồng ý và hẹn giao ma túy cho H tại khu vực đường Y với H, phường T, thành phố B. Sau đó có 01 người nam giới lạ (không rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại nói H đến quán cà phê C, địa chỉ phường T, thành phố B. Tại đây, người này đưa cho H 02 gói giấy bạc có chứa ma túy loại Heorine và 01 gói nylon chứa chất ma túy đá. Mua được ma túy, H chuẩn bị đi về thì bị Công an phường T kiểm tra, bắt qua tang thu giữ trong lòng bàn tay phải có 02 gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu M1 và 01 gói nylon chứa chất rắn tinh thể màu trắng, ký hiệu M2 đã được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 35/GĐMT- PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận:

Phong bì M1: Chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,2205 gam.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1127gam.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1923 gam (Phong bì M1) và 0,0922 gam (Phong bì M2).

Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên toà bị cáo Trần Mạnh H khai: Hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Sáng ngày 12/01/2020 bị cáo điện thoại cho

01 người nam giới tên V để mua 02 gói ma túy loại Heroine và 01 gói ma túy đá với số tiền 500.000đ thì người này đồng ý. Sau đó có 01 người nam giới lạ điện thoại nói bị cáo đến quán cà phê C, tại đây người này đưa cho bị cáo 02 gói giấy bạc có chứa ma túy loại Heorine và 01 gói nylon chứa chất ma túy đá. Khi bị cáo chuẩn bị đi về thì bị Công an phường T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 0,1923 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0922 gam Methamphetamine (phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 35/GĐMT-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm sim và 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh BKS 47B2 – 489.12, số khung BE42BVN111868, số máy E407VN111868 của bị cáo. Đây là các công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại số tiền 22.000 đồng cho bị cáo là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/01/2020, tại quán cà phê C, địa chỉ phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Công an phường T, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Mạnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo 02 (hai) gói giấy bạc chứa chất ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,2205 gam và 01 (một) gói nylon chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1127 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân TP. B truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

……".

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma tuý, là nguyên nhân trực tiếp gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khoẻ con người, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết chất ma tuý được Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2205 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1127 gam để sử dụng. Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 26/01/2016 bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 30/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thành phố B. Ngày 21/3/2017 chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong tình hình hiện nay, tình trạng sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma tuý ngày một gia tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều gia đình, kéo theo các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Mạnh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận mua của người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) và một người nam giới lạ mặt là người đến giao ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của các đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 0,1923 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0922 gam Methamphetamine (phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 35/GĐMT-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm sim và 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh BKS 47B2 – 489.12, số khung BE42BVN111868, số máy E407VN111868. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này bị cáo mua lại của anh Phan Thanh T1, địa chỉ thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk nhưng chưa thực hiện việc sang tên, đổi chủ theo quy định. Đây là các công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 22.000đ đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,1923 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0922 gam Methamphetamine (phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 35/GĐMT-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm sim và 01 *(một)* xe mô tô hiệu Suzuki Viva, màu xanh BKS 47B2 – 489.12, số khung BE42BVN111868, số máy E407VN111868 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tuyên trả: số tiền 22.000đ cho bị cáo Trần Mạnh H, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. B với Chi cục thi hành án dân sự TP. B).

- Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. B; tỉnh;
- CA TP. B;
- THAHS; CCTHADS TP. B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đại Minh